

Số: /KH-THPTCLQĐ

Đà Nẵng, ngày tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH
Tuyển sinh vào lớp 10 Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn - Đà Nẵng
Năm học 2026-2027

Căn cứ thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở; trung học phổ thông (THPT) và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 05/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Bộ GDĐT về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT chuyên;

Căn cứ Quyết định số 883/QĐ-UBND ngày 13 tháng 3 năm 2026 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh năm học 2026-2027;

Căn cứ Công văn số 2081/GDĐT-GDTrH&HSSV ngày 05 tháng 11 năm 2025 của GDĐT thành phố Đà Nẵng về việc thông báo cấu trúc các môn thi Kỳ thi Tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2026-2027;

Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn - Đà Nẵng thông báo kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027 như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Thực hiện đúng Quy chế tuyển sinh của Bộ GDĐT, các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành và Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng; đảm bảo nghiêm túc, an toàn, công bằng, chính xác, khách quan.

2. Hướng dẫn tuyển sinh đầy đủ, rõ ràng, công khai, tạo thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh.

II. Đối tượng tuyển sinh

1. Người học đã hoàn thành chương trình giáo dục trung học cơ sở (THCS) theo chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) hoặc chương trình giáo dục thường xuyên (GDTX) tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, có độ tuổi theo quy định tại Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT).

2. Trong trường hợp học sinh đã hoàn thành chương trình giáo dục THCS tại các cơ sở giáo dục ngoài Đà Nẵng có nguyện vọng học lớp 10 tại Đà Nẵng, nếu có lí do chính đáng hoặc hoàn cảnh đặc biệt và không đăng kí tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập của các tỉnh/thành phố khác thì Giám đốc Sở GDĐT xem xét quyết định.

3. Học sinh ở nước ngoài về nước hoặc học sinh là con em của người nước ngoài đến làm việc tại Đà Nẵng trong độ tuổi quy định, có văn bằng hoặc chứng chỉ tốt nghiệp THCS hoặc có xác nhận đã hoàn thành chương trình giáo dục THCS tương đương với chương trình giáo dục THCS của Việt Nam.

III. Phương thức, chỉ tiêu tuyển sinh

1. Phương thức tuyển sinh

Thi tuyển.

2. Chỉ tiêu tuyển sinh

Tổng chỉ tiêu 395 học sinh, cụ thể theo từng môn chuyên như sau:

| STT | Môn chuyên | Số lớp | Chỉ tiêu |
|------------------|------------|-----------|------------|
| 1 | Toán | 2 | 70 |
| 2 | Vật lí | 2 | 50 |
| 3 | Hóa học | 1 | 35 |
| 4 | Sinh học | 1 | 35 |
| 5 | Tin học | 1 | 35 |
| 6 | Ngữ văn | 1 | 35 |
| 7 | Lịch sử | 1 | 17 |
| 8 | Địa lí | | 18 |
| 9 | Tiếng Anh | 2 | 70 |
| 10 | Tiếng Pháp | 1 | 15 |
| 11 | Tiếng Nhật | | 15 |
| Tổng cộng | | 12 | 395 |

IV. Địa bàn tuyển sinh và đăng kí nguyện vọng

1. Thí sinh đăng kí dự tuyển vào Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn phải đăng kí dự tuyển vào trường THPT công lập theo quy định tại Kế hoạch tuyển sinh năm học 2026-2027 được ban hành kèm theo Quyết định số 883/QĐ-UBND ngày 13/3/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc Phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh năm học 2026-2027.

2. Thí sinh đủ điều kiện tuyển sinh được đăng kí tối đa 02 nguyện vọng dự tuyển (cùng lớp chuyên) vào 02 trường THPT chuyên khác nhau trong 03 trường

THPT chuyên của thành phố Đà Nẵng (Lê Quý Đôn, Lê Thánh Tông và Nguyễn Bình Khiêm), trong đó:

- *Nguyện vọng 1*: Thí sinh đăng ký dự tuyển vào 01 lớp chuyên của trường THPT chuyên thứ nhất bất kì của thành phố.

- *Nguyện vọng 2*: Thí sinh đăng ký dự tuyển vào 01 lớp chuyên (trùng với lớp chuyên của trường THPT chuyên thứ nhất) của trường THPT chuyên thứ hai bất kì của thành phố (nếu có nguyện vọng).

Lưu ý: Thí sinh đã trúng tuyển nguyện vọng nào thì phải học theo nguyện vọng đã trúng tuyển, không được phép chuyển trường.

3. Thí sinh được thay đổi nguyện vọng trong thời gian cho phép theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

V. Điều kiện dự tuyển

1. Thuộc đối tượng tuyển sinh.
2. Đảm bảo hồ sơ, địa bàn tuyển sinh theo quy định.
3. Kết quả đánh giá rèn luyện, học tập cả năm học của các lớp ở cấp THCS từ mức Khá trở lên và điểm trung bình cả năm học lớp 9 của môn học dự thi chuyên đạt từ 6,50 điểm trở lên.

VI. Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên, khuyến khích

1. Không tuyển thẳng.
2. Không có chế độ ưu tiên, khuyến khích.

VII. Môn thi

1. Thí sinh dự thi 03 môn (*gọi là 03 môn chung*): Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ.

Trong đó:

- Thí sinh đăng ký dự tuyển vào lớp chuyên Tiếng Nhật: môn thi Ngoại ngữ là Tiếng Nhật;

- Thí sinh đăng ký dự tuyển vào lớp chuyên Tiếng Pháp: môn thi Ngoại ngữ là Tiếng Pháp;

- Những thí sinh còn lại: môn thi Ngoại ngữ là Tiếng Anh.

2. Sau khi dự thi đủ 03 môn chung nêu trên, thí sinh tiếp tục dự thi 01 môn dành cho lớp chuyên (môn chuyên) theo nguyện vọng dự tuyển của thí sinh, cụ thể như sau:

Toán (*chuyên Toán*), Khoa học tự nhiên (KHTN) 1 (*chuyên Vật lí*), KHTN 2 (*chuyên Hóa học*), KHTN 3 (*chuyên Sinh học*), Tin học (*chuyên Tin học*), Ngữ văn (*chuyên Ngữ văn*), Lịch sử và Địa lí 1 (*chuyên Lịch sử*), Lịch sử và Địa lí 2 (*chuyên Địa lí*), Tiếng Anh (*chuyên Tiếng Anh*), Tiếng Pháp (*chuyên Tiếng Pháp*) và Tiếng Nhật (*chuyên Tiếng Nhật*).

VIII. Cấu trúc, nội dung, định dạng đề thi, thời gian và hình thức làm bài thi

Cấu trúc, nội dung, định dạng đề thi, thời gian và hình thức làm bài thi thực hiện theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 2081/SGDDT-GDTrH&HSSV ngày 05/11/2025, trong đó:

1. Đối với các môn chung: Môn Ngữ văn và môn Toán thi theo hình thức tự luận, các môn Ngoại ngữ thi theo hình thức trắc nghiệm kết hợp tự luận.

2. Đối với các môn chuyên: Các môn Ngoại ngữ thi theo hình thức trắc nghiệm kết hợp tự luận, môn Tin học thi theo hình thức lập trình trên máy vi tính, các môn chuyên còn lại thi theo hình thức tự luận.

IX. Lịch thi, địa điểm thi

1. Lịch thi

Kì thi được tổ chức trong 03 ngày, trong đó:

- Ngày thi thứ nhất (*thi các môn chung*): thi môn Ngữ văn (buổi Sáng), môn Ngoại ngữ (buổi chiều);

- Ngày thi thứ hai (*thi các môn chung*): thi môn Toán (buổi Sáng);

- Ngày thi thứ ba: thi các môn chuyên (buổi Sáng).

2. Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo lịch thi chi tiết, địa điểm thi chậm nhất 30 ngày trước ngày thi môn thi đầu tiên.

X. Xét trúng tuyển

1. Điểm xét tuyển

$$\text{Điểm xét tuyển} = \frac{\text{Tổng điểm thi của 03 bài thi các môn chung: Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ}}{\text{Số bài thi}} + \text{Điểm bài thi môn chuyên} \times 03$$

2. Thứ tự xét tuyển

Nguyên vọng 1, nguyên vọng 2.

3. Nguyên tắc xét trúng tuyển

a) Thông tin đăng kí dự tuyển hợp lệ, đúng quy định.

b) Xét trúng tuyển theo từng trường chuyên riêng biệt, từng môn chuyên riêng biệt.

c) Chỉ xét trúng tuyển đối với thí sinh dự thi đầy đủ các môn thi theo quy định, thí sinh có điểm bài thi đạt mức điểm tối thiểu theo quy định tại văn bản hướng dẫn tổ chức kì thi của Sở Giáo dục và Đào tạo.

d) Điểm chuẩn nguyên vọng 1 và nguyên vọng 2 của mỗi môn chuyên là bằng nhau. Thí sinh đã trúng tuyển nguyên vọng 1 thì không xét nguyên vọng 2 (nếu có).

đ) Căn cứ điểm xét tuyển, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu.

e) Khi xét đến chỉ tiêu cuối cùng, nếu có 02 thí sinh trở lên có điểm xét tuyển bằng nhau thì xét chọn trúng tuyển theo các tiêu chí do Sở Giáo dục và Đào tạo quy định tại văn bản hướng dẫn tổ chức kì thi, đảm bảo số lượng thí sinh trúng tuyển không vượt quá chỉ tiêu theo quy định.

g) Thí sinh trúng tuyển theo nguyện vọng đã đăng kí thì không được phép thay đổi nguyện vọng.

XI. Chuyển trường

Học sinh trúng tuyển lớp 10 không được chuyển trường trong năm học tổ chức tuyển sinh. Trong trường hợp học sinh xin chuyển trường với lí do đặc biệt, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét quyết định nhưng phải đảm bảo đủ điểm trúng tuyển vào trường chuyển đến.

Trên đây là kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn, thành phố Đà Nẵng, năm học 2026-2027. Để biết thêm thông tin chi tiết, cha mẹ học sinh và học sinh tham khảo Quyết định số 883/QĐ-UBND ngày 13 tháng 3 năm 2026 của UBND thành phố Đà Nẵng và Công văn số 2081/GDDT-GDTrH&HSSV ngày 05 tháng 11 năm 2025 của Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng hoặc liên hệ trực tiếp Văn thư Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn, số 01 đường Vũ Văn Dũng, phường An Hải, thành phố Đà Nẵng; điện thoại số 02363.944.844./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (để báo cáo);
- Website Nhà trường;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thanh Hải